

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Sơn và bà Dương Thị Hiền.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đinh Như Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28/4/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2022/TLST - HS ngày 05/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2022/QĐXXST - HS ngày 15/4/2022 đối với bị cáo:

Trần Hải H, sinh năm 1991; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn x, xã H, huyện V, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú trước khi bị tạm giữ, tạm giam: Thôn Đ, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Trần Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị V; có vợ là Phạm Thị Ch và 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ vào ngày 30/12/2021, chuyển tạm giam từ ngày 08/01/2022; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Hà Nam. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 18 giờ 15 phút ngày 30/12/2021, bị cáo Trần Hải H thuê một người đàn ông điều khiển xe mô tô chở khách chở đi đến địa bàn huyện B, tỉnh Hà Nam tìm mua ma túy đá sử dụng. Khi đi đến địa phận xã A, huyện B; H xuống xe và thanh toán tiền xe rồi đi bộ được một đoạn thì thấy một người đàn ông đang đứng ở ven đường. Thấy người này có biểu hiện người nghiện ma túy nên lại gần và hỏi “*Anh ơi có ma túy đá không để cho em ba trăm nghìn*

đồng” thì người đàn ông nói “*Có đưa tiền đây*”. H lấy trong túi quần phía trước bên phải đang mặc 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng đưa cho người đàn ông. Sau khi nhận tiền, người này đưa lại cho H 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa tinh thể màu trắng. H cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải rồi đi bộ đến đoạn đường ĐT496B thuộc địa bàn thôn x, xã A, huyện B thì bị lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra. H đã tự giác giao nộp 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa tinh thể màu trắng đang cầm trong lòng bàn tay phải và khai nhận đó là túi ma túy đá vừa mua để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa H về trụ sở UBND xã A lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng trong phong bì ký hiệu QT.

Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo H tại thôn Đ, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam nhưng không thu giữ được đồ vật, tài sản, tài liệu gì liên quan.

Ngày 30/12/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã ra quyết định trưng cầu giám định chất tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng thu giữ của Trần Hải H được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT để xác định loại, khối lượng chất ma túy. Tại Bản kết luận giám định về ma túy số 126/GĐKTHS ngày 31/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: “*Mẫu tinh thể màu trắng trong 01 (một) túi nilon màu trắng, trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu QT gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Khối lượng mẫu QT: 0,294 gam*”.

Tại Cáo trạng số 32/CT - VKS - MT ngày 05/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trần Hải H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bị cáo Trần Hải H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo H đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hành vi tàng trữ trái phép 0,294 gam ma túy Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng bị lực lượng Công an huyện B bắt quả tang vào khoảng 19 giờ ngày 30/12/2021 tại đoạn đường ĐT496B thuộc địa bàn thôn x, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam của bị cáo Trần Hải H đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” và “*Đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn*” được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an tại địa phương do vậy Hội đồng xét xử thấy phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến lượng ma túy bị cáo tàng trữ, hoàn cảnh gia đình và nhân thân của bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét tại biên bản xác minh tài sản của Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã xác định bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Xét số Methamphetamine còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Các tình tiết khác liên quan đến vụ án: Tài liệu điều tra không đủ căn cứ xác định nguồn gốc và đối tượng đã bán Methamphetamine cho Trần Hải H để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Hải H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt bị cáo Trần Hải H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 30/12/2021).

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong có số 126/GĐKTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

Vật chứng được xác định theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/4/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Hải H phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Nhà tạm giữ Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã H, huyện V, thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
Đặng Trần Anh Dũng
(đã ký)